

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐST-VDS

Như Thanh, ngày 04 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đình Huy

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST-VDS ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-VDS ngày 26 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Hoài L - Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P - Luật sư thuộc Liên đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn T - Sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 18/11/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Hoài L trình bày:

Chị và anh Lê Văn T (sinh năm 1988) kết hôn năm 2017. Sau khi cưới, chị về sống chung với gia đình anh T tại thôn T, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Đến tháng 8/2017 anh T đã bỏ nhà đi, tháng đầu tiên anh T còn liên lạc với gia đình một vài lần nhưng không có nơi ở ổn định nay đây mai đó, từ tháng 9/2017 trở đi anh T không liên lạc gì với chị và gia đình, anh T chặn hết số điện thoại và Facebook của chị và người thân trong gia đình. Đến nay chị và gia đình đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng không ai biết tin tức gì về anh T hiện nay làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì vậy chị đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Về tài sản: Chị và anh T không có tài sản gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn yêu cầu và bản tự khai, chị L còn nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao có chứng thực); Căn cước công dân của chị, sổ hộ khẩu gia đình của chị L và anh T (bản sao có chứng thực); Đơn đề nghị của ông Lê Văn Nguyễn (bố anh T); văn bản (đơn đề nghị) có xác nhận của Công an xã P về nơi cư trú cuối cùng của anh T; Đơn đề nghị mời luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; Báo Công lý số 84 (1831) ngày 16/10/2020; Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 26/11/2020.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình về tin tức của anh T. Kết quả xác minh thể hiện: Anh Lê Văn T có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; nhưng anh T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 8/2017. Từ tháng 9/2017 đến nay không có ai biết tin tức gì về anh T còn sống hay đã chết.

Trên cơ sở kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên báo Công lý và đài Tiếng nói Việt Nam; đồng thời đăng tin tìm kiếm lên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (Báo Công lý số 103 ngày 23/12/2020), Tòa án vẫn không có tin tức gì về anh T.

* *Tại phiên họp*, chị Nguyễn Thị Hoài L có đơn xin giải quyết vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị L.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoài L, tuyên bố anh Lê Văn T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là anh Lê Văn T có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân huyện Như Thanh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Hoài L đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung:

[3] Chị Nguyễn Thị Hoài L và anh Lê Văn T là vợ chồng, chị L đăng ký hộ khẩu thường tại khu phố 1, thị trấn Bến Sung, huyện như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, anh T đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Anh T đã bỏ nhà đi từ tháng 8/2017. Từ tháng 9/2017 đến nay đã hơn 03 (ba) năm, không có ai biết tin tức về anh T còn sống hay đã chết. Mặc dù gia đình anh T và Tòa án đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về anh. Đã hết thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát lần đầu (23/12/2020) thông báo của Tòa án về việc tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nhưng vẫn không có tin tức gì về anh T. Vì vậy, căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoài L về việc tuyên bố anh Lê Văn T mất tích là phù hợp.

[4] Về quản lý tài sản: Chị Nguyễn Thị Hoài L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hoài L thuộc trường hợp phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Hoài L:
Tuyên bố anh Lê Văn T - sinh năm 1988; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P,
huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa ***mất tích***.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hoài L phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Số tiền lệ phí chị L phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2019/0005220 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; chị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày; thời hạn kháng nghị bắt đầu tính từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKS ND huyện Như Thanh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Đình Huy